

DANH SÁCH KHÔNG ĐẠT TỐT NGHIỆP

Học kỳ 2 Năm học: 2025-2026
Đại học VLVH_liên thông Cao Đẳng, ngành , khóa 2023 - 2025
ngày ; Lớp 23LC42(2); Mã TC: TN23LC42(2)

Số Tín Chỉ Tích Lũy Chung 152
Điểm Trung Bình Tích Lũy 5.00

STT	Mã SV	Họ và tên		Tên lớp	STC	TBTL	Mã MHBB	Tên môn học	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
1	23842165	BÙI NGỌC	BẢO	23LC42SP2L	130	6.31	ENGL330337	Anh Văn 3	3		2023-2024-HK02	4.3
							GCHE130603	Hoá đại cương	3		2023-2024-HK01	3.4
							IPSP425245	TT điều khiển tự động hóa HTĐ CN	2		2025-2026-HK01	2.0
							MATH132401	Toán 1	3		2023-2024-HK01	2.5
							MATH132501	Toán 2	3		2023-2024-HK01	3.3
							MICR330363	Kỹ thuật Vi Xử Lý	3		2024-2025-HK02	4.5
							PHYS111202	Thí nghiệm vật lý 1	1		2023-2024-HK02	4.2
							PHYS111302	Thí nghiệm vật lý 2	1		2024-2025-HK01	0.0
							PHYS130902	Vật lý 1	3		2023-2024-HK01	4.7

STT	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	STC	TBTL	Mã MHBB	Tên môn học	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
2	23842172	TÔNG HỮU KHÁNH DUY	23LC42SP2L	133	6.28	FIPR479245	Khóa luận tốt nghiệp	7		2025-2026-HK01	0.0
						GCHE130603	Hoá đại cương	3		2023-2024-HK01	3.9
						MATH13250 1	Toán 2	3		2023-2024-HK01	3.8
						MATH13260 1	Toán 3	3		2023-2024-HK02	4.0
						PHYS130902	Vật lý 1	3		2023-2024-HK01	4.9
3	23842169	HUỖNH NGÔ TẤN ĐẠT	23LC42SP2L	119	6.88	AMEE142044	Toán ứng dụng cho kỹ sư	4		2023-2024-HK02	4.8
						FIPR479245	Khóa luận tốt nghiệp	7		2025-2026-HK01	0.0
						GCHE130603	Hoá đại cương	3		2023-2024-HK01	3.8
						IPSP425245	TT điều khiển tự động hóa HTĐ CN	2		2025-2026-HK01	0.0
						MATH13250 1	Toán 2	3		2023-2024-HK01	2.5
						MATH13260 1	Toán 3	3		2023-2024-HK02	3.0
						MICR330363	Kỹ thuật Vi Xử Lý	3		2024-2025-HK02	2.8
						PELE327245	TT truyền động điện tự động	2		-	0.0
						POSY346645	Hệ thống điện	4		2024-2025-HK01	2.8

STT	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	STC	TBTL	Mã MHBB	Tên môn học	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
3	23842169	HUỠNH NGÔ TẤN ĐẠT	23LC42SP2L	119	6.88	PREN417045	TT Năng lượng tái tạo phần điện	1		2024-2025-HK02	2.4
						PRES316845	Đồ án Cung cấp điện	1		2024-2025-HK02	0.0
4	23842174	NGUYỄN ĐĂNG HẢI	23LC42SP2L	150	6.51	IPSP425245	TT điều khiển tự động hóa HTĐ CN	2		2025-2026-HK01	0.0
5	23842179	NGUYỄN VIỆT HIẾU	23LC42SP2L	148	6.62	MATH13240 1	Toán 1	3		2023-2024-HK01	4.5
						PRES316845	Đồ án Cung cấp điện	1		2024-2025-HK02	0.0
6	23842189	ĐIỀU NGỌC LÂM	23LC42SP2L	146	6.44	MATH13250 1	Toán 2	3		2023-2024-HK01	4.5
						PHYS130902	Vật lý 1	3		2023-2024-HK01	4.8
7	23842198	NGUYỄN QUỐC BẢO NHỰT	23LC42SP2L	124	6.35	AMEE142044	Toán ứng dụng cho kỹ sư	4		2023-2024-HK02	0.7
						FIPR479245	Khóa luận tốt nghiệp	7		2025-2026-HK01	0.0
						GCHE130603	Hoá đại cương	3		2023-2024-HK01	3.8
						IPSP425245	TT điều khiển tự động hóa HTĐ CN	2		2025-2026-HK01	0.0
						MATH13250 1	Toán 2	3		2023-2024-HK01	3.8
						MATH13260 1	Toán 3	3		-	0.0
						MICR330363	Kỹ thuật Vi Xử Lý	3		2024-2025-HK02	4.5

STT	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	STC	TBTL	Mã MHBB	Tên môn học	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
7	23842198	NGUYỄN QUỐC BẢO NHỰT	23LC42SP2L	124	6.35	PHYS130902	Vật lý 1	3		2023- 2024- HK01	3.2
8	23842292	NGUYỄN BẢO QUY	23LC42SP2L	149	6.30	POEL330262	Điện tử công suất	3		2024- 2025- HK02	4.5
9	23842210	HỒ ĐĂNG TÌNH	23LC42SP2L	139	6.33	ENGL330337	Anh Văn 3	3		2023- 2024- HK02	0.7
						FIPR479245	Khóa luận tốt nghiệp	7		2025- 2026- HK01	0.0
						MICR330363	Kỹ thuật Vi Xử Lý	3		2024- 2025- HK02	4.5
10	23842205	HỒ XUÂN THẮNG	23LC42SP2L	111	7.23	AMEE142044	Toán ứng dụng cho kỹ sư	4		2023- 2024- HK02	0.0
						ENGL330337	Anh Văn 3	3		2023- 2024- HK02	0.0
						ENGL430437	Anh văn 4	3		2024- 2025- HK01	0.0
						FIPR479245	Khóa luận tốt nghiệp	7		2025- 2026- HK01	0.0
						IPSC343045	Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	4		2024- 2025- HK02	0.0
						IPSP425245	TT điều khiển tự động hóa HTĐ CN	2		2025- 2026- HK01	0.0
						MATH13290 1	Xác suất thống kê ứng dụng	3		2023- 2024- HK02	0.0
						MICR330363	Kỹ thuật Vi Xử Lý	3		2024- 2025- HK02	0.0
						PELE327245	TT truyền động điện tự động	2		2024- 2025- HK02	0.0

STT	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	STC	TBTL	Mã MHBB	Tên môn học	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
10	23842205	HỒ XUÂN THẮNG	23LC42SP2L	111	7.23	PHYS111202	Thí nghiệm vật lý 1	1		-	0.0
						PISC414545	Đồ án Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	1		2025-2026-HK01	0.0
						POSY346645	Hệ thống điện	4		2024-2025-HK01	2.5
						RENE346745	Năng lượng tái tạo (phần điện)	4		2024-2025-HK01	2.5
11	23842207	NGUYỄN ANH THIỆN	23LC42SP2L	121	6.35	ENGL330337	Anh Văn 3	3		2023-2024-HK02	4.2
						FIPR479245	Khóa luận tốt nghiệp	7		2025-2026-HK01	0.0
						IPSP425245	TT điều khiển tự động hóa HTĐ CN	2		2025-2026-HK01	0.0
						MATH132401	Toán 1	3		2023-2024-HK01	3.5
						MATH132501	Toán 2	3		2023-2024-HK01	3.3
						MATH132601	Toán 3	3		2023-2024-HK02	3.3
						MICR330363	Kỹ thuật Vi Xử Lý	3		2024-2025-HK02	2.9
						POEL330262	Điện tử công suất	3		2023-2024-HK02	2.9
						POSY346645	Hệ thống điện	4		2024-2025-HK01	2.8
12	23842216	ĐÀNG THẾ VĨ	23LC42SP2L	128	6.52	ENGL430437	Anh văn 4	3		2024-2025-HK01	0.0

STT	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	STC	TBTL	Mã MHBB	Tên môn học	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
12	23842216	ĐÀNG THẾ VĨ	23LC42SP2L	128	6.52	FIPR479245	Khóa luận tốt nghiệp	7		2025-2026-HK01	0.0
						IPSC343045	Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	4		2024-2025-HK02	0.0
						MICR330363	Kỹ thuật Vi Xử Lý	3		2024-2025-HK02	0.0
						PELE327245	TT truyền động điện tự động	2		2024-2025-HK02	0.0
						POEL330262	Điện tử công suất	3		2023-2024-HK02	4.2
						PRES327145	TT cung cấp điện	2		2024-2025-HK01	0.0

Ghi chú: BBTC = Tổ hợp nhóm MH bắt buộc tự chọn chưa tích lũy được